

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN Đ**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG**  
Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Đ, ngày 28 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ái N, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Trần Anh P, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Phạm Thị Ái N và anh Trần Anh P.

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Giao 02 cháu Trần Bảo N1, sinh ngày 18/01/2014 và Trần Ngọc Minh T1, sinh ngày 18/12/2016 cho anh Trần Anh P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thị Ái N không phải cấp dưỡng nuôi con.

(Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình).

- **Về án phí:** : Chị Phạm Thị Ái N tự nguyện nộp tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000406 ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Số tiền còn lại 150.000 đồng trả lại cho chị N.

**3/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(*Đã ký tên và đóng dấu*)

**Lê Tiến Dũng**